

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Số: 03/2019/QĐ-KTNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

QUY ĐỊNH TRÁCH NHIỆM GỬI BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH, DỰ TOÁN KINH PHÍ CỦA CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Kiểm toán nhà nước ngày 24/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1662/QĐ-KTNN ngày 03/11/2017 của Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quy chế soạn thảo, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quản lý của Kiểm toán nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Vụ trưởng Vụ Tổng hợp;

Tổng Kiểm toán nhà nước ban hành Quyết định về quy định trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí của các đơn vị được kiểm toán.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí của các đơn vị được kiểm toán.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước, các đơn vị được kiểm toán theo quy định của Luật Kiểm toán nhà nước và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TỔNG KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Chủ tịch nước, các Phó Chủ tịch nước;
- Chủ tịch Quốc hội, các Phó Chủ tịch Quốc hội;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- VP Chủ tịch nước; VP Quốc hội; VP Chính phủ;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Các Ban của UBTV Quốc hội;
- Các bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Viện KSND tối cao, Tòa án nhân dân tối cao;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các Tập đoàn kinh tế, Tổng công ty 91;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo;
- Lãnh đạo KTNN; các đơn vị trực thuộc KTNN;
- Lưu: VT, PC (03).

Hồ Đức Phúc

QUY ĐỊNH

TRÁCH NHIỆM GỬI BÁO CÁO TÀI CHÍNH, BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH, DỰ TOÁN KINH PHÍ CỦA CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 03/2019/QĐ-KTNN ngày 16 tháng 9 năm 2019 của Tổng Kiểm toán nhà nước)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về trách nhiệm gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí của các đơn vị được kiểm toán theo quy định tại Điều 58 Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015.

2. Quy định này không điều chỉnh đối với:

a) Các yêu cầu cung cấp tài liệu phục vụ hoạt động kiểm toán của Đoàn kiểm toán nhà nước trong quá trình khảo sát, thu thập thông tin lập kế hoạch kiểm toán; thực hiện kiểm toán hoặc kiểm tra thực hiện kiến nghị kiểm toán của Kiểm toán nhà nước.

b) Các yêu cầu cung cấp tài liệu của Kiểm toán nhà nước do nhiệm vụ đột xuất.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Đơn vị được kiểm toán theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Luật Kiểm toán nhà nước năm 2015.

2. Kiểm toán nhà nước.

3. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động kiểm toán.

Điều 3. Nguyên tắc gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí

1. Việc gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí năm sau phải đảm bảo kịp thời, đầy đủ, đúng nội dung, đúng đối tượng, đúng thẩm quyền và tuân thủ các quy định về bảo mật của Nhà nước.

2. Tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật và quy định tại văn bản này về lập, gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí năm sau.

Điều 4. Gửi Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách

1. Các đơn vị dự toán cấp I thuộc ngân sách trung ương gửi Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách thuộc phạm vi quản lý đến Kiểm toán nhà nước trước ngày 01 tháng 10 năm sau.

2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh:

a) Gửi báo cáo quyết toán ngân sách địa phương đến Kiểm toán nhà nước trước ngày 01 tháng 10 năm sau.

b) Gửi quyết toán ngân sách địa phương đến Kiểm toán nhà nước chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương.

3. Bộ Tài chính gửi Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước đến Kiểm toán nhà nước chậm nhất 14 tháng sau khi kết thúc năm ngân sách.

4. Đối với các doanh nghiệp nhà nước, công ty mẹ, tổng công ty nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối:

a) Kết thúc năm tài chính, các đơn vị lập và gửi Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách thuộc phạm vi quản lý đến Kiểm toán nhà nước trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

b) Các trường hợp có quy định khác về thời điểm lập, phát hành Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách thực hiện gửi Báo cáo tài chính, Báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách cho Kiểm toán nhà nước sau thời điểm lập và phát hành theo các quy định riêng.

Điều 5. Gửi dự toán kinh phí

1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các đơn vị dự toán cấp I của ngân sách trung ương:

a) Gửi Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước, phương án phân bổ ngân sách trung ương; Quyết định giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước về Kiểm toán nhà nước chậm nhất 5 ngày làm việc sau khi được Quốc hội thông qua.

b) Gửi các Quyết định giao dự toán ngân sách nhà nước và phân bổ Kế hoạch vốn của Chính phủ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư về Kiểm toán nhà nước chậm nhất 5 ngày làm việc sau khi ban hành.

c) Gửi các quyết định giao, phân bổ kế hoạch vốn, dự toán kinh phí năm sau, các quyết định điều chỉnh hoặc bổ sung trong năm (nếu có) cho Kiểm toán nhà nước chậm nhất 5 ngày làm việc sau khi ban hành.

2. Bộ Tài chính gửi Kiểm toán nhà nước:

a) Kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia giai đoạn sau trước ngày 20 tháng 10 năm thứ năm của kế hoạch tài chính 05 năm quốc gia giai đoạn trước.

b) Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm trước ngày khai mạc kỳ họp Quốc hội cuối năm.

3. Bộ Kế hoạch và Đầu tư gửi Quyết định giao Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn sau đến Kiểm toán nhà nước chậm nhất 5 ngày làm việc sau khi được ban hành.

4. Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi các quyết định giao, phân bổ kế hoạch vốn, dự toán kinh phí năm sau và các quyết định điều chỉnh hoặc bổ sung trong năm (nếu có) đến Kiểm toán nhà nước chậm nhất 5 ngày làm việc sau khi được ban hành.

5. Các Doanh nghiệp nhà nước, Công ty mẹ, Tổng công ty nhà nước nắm giữ cổ phần chi phối: Gửi các quyết định dự toán kinh phí năm sau và các quyết định điều chỉnh hoặc bổ sung trong năm (nếu có) cho Kiểm toán nhà nước chậm nhất 5 ngày làm việc sau khi được ban hành.

Điều 6. Gửi Báo cáo tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm cho Kiểm toán nhà nước

1. Bộ Tài chính gửi Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hằng năm chậm nhất 5 ngày sau khi Chính phủ trình Quốc hội.

2. Sở Tài chính tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương gửi Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước hằng năm chậm nhất 5 ngày làm việc sau khi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Các đơn vị trực thuộc Kiểm toán nhà nước có chức năng kiểm toán hoặc được giao nhiệm vụ kiểm toán: Thực hiện kiểm tra, đôn đốc, thu thập, quản lý, khai thác, sử dụng các báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí, báo cáo thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm gửi về đơn vị; tổ chức khai thác, sử dụng và bảo mật thông tin thông tin theo quy định hiện hành của Nhà nước và Kiểm toán nhà nước.

2. Văn phòng Kiểm toán nhà nước: Chủ trì, phối hợp tổ chức tiếp nhận, lưu trữ, quản lý tài liệu gửi về Kiểm toán nhà nước theo quy định.

3. Trung tâm tin học - Kiểm toán nhà nước: Phối hợp với Văn phòng Kiểm toán nhà nước thực hiện tin học hóa các báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí, báo cáo thực hiện dự toán ngân sách để lưu trữ, quản lý và khai thác, sử dụng.

4. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh mới hoặc khó khăn, vướng mắc cần phản ánh kịp thời về Vụ Tổng hợp Kiểm toán nhà nước để tổng hợp báo cáo Tổng Kiểm toán nhà nước sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.